

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Số: *2035* /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Trị, ngày *28* tháng 9 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Tài nguyên nước – Khoáng sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Trị

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013-QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 04/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ Tư pháp về việc Hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính.

Xét đề nghị của Sở Tư pháp tại Tờ trình số 178/TTr-STP ngày 21 tháng 9 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Tài nguyên nước – Khoáng sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Trị (*Kèm theo Quyết định này*).

Điều 2. Sở Tài nguyên và Môi trường, Trung tâm Tin học tỉnh chịu trách nhiệm công khai thủ tục hành chính này bằng các hình thức như: Đăng tải trên Trang thông tin điện tử; niêm yết tại trụ sở cơ quan; đóng thành sổ; giới thiệu trên báo chí; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh để phục vụ nhân dân.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các thủ tục hành chính trong lĩnh vực Tài nguyên nước – Khoáng sản thuộc phạm vi chức

năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường đã được công bố tại Quyết định số 2538/QĐ-UBND ngày 19/11/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. / *Đuu*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC, Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, TN, NC.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chính



HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC - KHOÁNG SẢN THUỘC NHAM VÀ CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH QUẢNG TRỊ

Ban hành kèm theo Quyết định số: 2035/QĐ-UBND ngày 28/9 /2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị

**Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

A. Thủ tục hành chính mới ban hành: 01 thủ tục

STT	Tên thủ tục hành chính
LĨNH VỰC KHOÁNG SẢN	
1	Cấp phép khai thác, sử dụng đất làm vật liệu san lấp công trình; cải tạo, hạ độ cao đối với đất nông nghiệp đã giao cho các tổ chức, đất thực hiện các dự án đầu tư xây dựng công trình và sử dụng đất làm vật liệu san lấp công trình thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh

B. Thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung: 27 thủ tục

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc sửa đổi, bổ sung, thay thế thủ tục hành chính
I		LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC:	
1.	T-QTR-271141-TT	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất	Quyết định số 49/2014/QĐ-UBND ngày 24/12/2014 của UBND tỉnh Quảng Trị ban hành Quy định mức thu, quản lý và sử dụng các khoản thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.
2.	T-QTR-271346-TT	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép thăm dò nước dưới đất	Như trên

3.	T-QTR-271347-TT	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất	Như trên
4.	T-QTR-271348-TT	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất	Như trên
5.	T-QTR-271350-TT	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt	Như trên
6.	T-QTR-271351-TT	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt	Như trên
7.	T-QTR-271352-TT	Cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước	Như trên
8.	T-QTR-271361-TT	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép xả nước thải vào nguồn nước	Như trên
9.	T-QTR-271362-TT	Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất.	Như trên
10.	T-QTR-271364-TT	Cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất	Như trên
11.	T-QTR-271365-TT	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất.	Như trên
12.	T-QTR-271368-TT	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước biển	Như trên
13.	T-QTR-271370-TT	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước biển	Như trên
14.	T-QTR-271369-TT	Chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước	Như trên
II		LĨNH VỰC KHOÁNG SẢN	
1.	T-QTR-271371-TT	Cấp phép khai thác tận thu khoáng sản	<p>- Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản.</p> <p>- Thông tư số 33/2012/TT-BCT ngày 14/11/2012 của Bộ</p>

			Công Thương quy định về lập, thẩm định thiết kế mỏ, dự án đầu tư xây dựng mỏ khoáng sản rắn.
2.	T-QTR-271372-TT	Gia hạn giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	Như trên
3.	T-QTR-271373-TT	Trả lại giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	Như trên
4.	T-QTR-271375-TT	Đóng cửa mỏ khoáng sản (đóng cửa một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản)	Như trên
5.	T-QTR-271377-TT	Cấp giấy phép thăm dò khoáng sản	Như trên
6.	T-QTR-271379-TT	Gia hạn giấy phép thăm dò khoáng sản	Như trên
7.	T-QTR-271380-TT	Trả lại giấy phép hoặc trả lại một phần diện tích thăm dò khoáng sản	Như trên
8.	T-QTR-271381-TT	Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản	Như trên
9.	T-QTR-271383-TT	Phê duyệt trữ lượng khoáng sản	Như trên
10.	T-QTR-271385-TT	Cấp phép khai thác khoáng sản	Như trên
11.	T-QTR-271387-TT	Gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản	Như trên
12.	T-QTR-271389-TT	Trả lại giấy phép hoặc trả lại một phần diện tích khai thác khoáng sản	
13.	T-QTR-271392-TT	Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản	Như trên

Tổng cộng: 28 thủ tục